UBND XÃ TÂN TIẾN **PHÒNG KINH TẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 84 /BC-PKT	*Tân Tiến, ngày 27 tháng 10 năm 2025*

BÁO CÁO

V/v Đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu và tài sản gắn liền với đất của ông Đỗ Mạnh Quân đối với thửa đất số 705, tờ BĐ số 26 tại thôn Quan Đình Bắc, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân xã Tân Tiến.

Ngày 14/10/2025, Phòng Kinh tế xã Tân Tiến nhận được hồ sơ đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu và tài sản gắn liền với đất của ông Đỗ Mạnh Quân, địa chỉ thôn Quan Đình Bắc, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên. Sau khi kiểm tra rà soát hồ sơ địa chính qua các thời kỳ, sổ giao ruộng đất năm 1993 và thẩm tra hồ sơ tại thực địa, phòng Kinh tế xã báo cáo UBND xã Quỳnh Phụ về hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu và tài sản gắn liền với đất của ông Đỗ Mạnh Quân như sau:

1. Nguồn gốc, hiện trạng sử dụng:

1.1. Nguồn gốc đất: Đất ông cha để lại + nhận thừa kế quyền sử dụng đất

Căn cứ sổ giao ruộng đất trước 15/10/1993 diện tích thửa đất gia đình được giao là 660,0m^2 trong đó đất ở là 200 m^2, đất trồng cây lâu năm là 460,0 m^2, (Thể hiện trên sổ giao đất trước 15/10/1993 tại trang số 3, xóm 7, thôn Quan Đình Bắc chủ sử dụng ông Đỗ Văn Quanh, bà Phạm Thị Bông).

Ông Đỗ Văn Quanh, bà Phạm Thị Bông đã chết ngày 21/04/2025 gia đình đã họp thống nhất người được hưởng di sản thừa kế là ông Đỗ Văn Quân

1.2. Về hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất:

- Căn cứ vào bản đo đạc địa chính thửa đất, bản mô tả ranh giới, mốc giới, thửa đất của ông Đỗ Mạnh Quân có diện tích hiện trạng sử dụng là 663,4m^2, thuộc thửa đất số 705, tờ BĐ số 26. Diện tích hiện trạng tăng so với sổ giao ruộng đất năm 1993 là 3,4m^2. Kiểm tra tài liệu hồ sơ địa chính và hiện trạng sử dụng đất, qua xác minh từ cơ sở, xác định diện tích tăng 3,4m^2 là do sai số do cách đo đạc. Hiện trạng ranh giới được phân định rõ ràng, gia đình đã sử dụng ổn định từ lâu.
- Về tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất: Không;
- Về sự phù hợp với quy hoạch: Phù hợp quy hoạch;
- Hồ sơ đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất của người sử dụng đất: Đảm bảo tính pháp lý về nguồn gốc đất đai, tài sản gắn liền với đất;
- Trong thời gian công khai hồ sơ đăng ký, cấp GCN quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, phòng Kinh tế và UBND xã Tân Tiến và gia đình ông Đỗ Mạnh Quân

không nhận được bất kỳ đơn thư khiếu nại hay tranh chấp về ranh giới, mốc giới sử dụng đất và hồ sơ đăng ký đất đai, cấp GCN quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với thửa đất nêu trên.

II. Đề xuất, kiến nghị:

Căn cứ Điều 137 Luật đất đai năm 2024, nghị định số 101/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính Phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

Phòng Kinh tế xã đề nghị UBND xã Tân Tiến xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở sở hữu tài sản gắn liền với đất cho ông Đỗ Mạnh Quân địa chỉ thôn Quan Đình Bắc, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên với nội dung như sau:

- Diện tích đề nghị cấp Giấy chứng nhận: 663,4m^2
- Mục đích sử dụng: Đất ONT là 200,0 m^2; Đất trồng CLN là 463,4m^2;
- Nguồn gốc sử dụng đất: Đất ông cha để lại + Nhận thừa kế QSD đất
- Thời điểm sử dụng đất: Trước năm 15/10/1993 + 2025
- Thời hạn sử dụng đất:

Đất ở: Lâu dài; đất nông nghiệp (CLN): Đến hết ngày 31/ 12/ 2063.

Hồ sơ đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của ông Đỗ Mạnh Quân đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật.

Phòng Kinh tế xã báo cáo Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu: VT, ĐKQ.

TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG KINH TẾ
X. TÂN TIẾN - T. HƯNG YÊN

Nguyễn Mạnh Toàn

UBND XÃ TÂN TIẾN **PHÒNG KINH TẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 84 /TTr-PKT	*Tân Tiến, ngày 27 tháng 10 năm 2025*

TỜ TRÌNH

Về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho ông Đỗ Mạnh Quân với thửa đất số 705, tờ BĐ số 26 tại ông Đỗ Mạnh Quân, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên

Kính gửi: Đồng chí Chủ tịch UBND xã Tân Tiến

Phòng Kinh tế xã Tân Tiến nhận được hồ sơ đề nghị đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của ông Đỗ Mạnh Quân, địa chỉ: xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên. Sau khi kiểm tra rà soát hồ sơ địa chính qua các thời kỳ, sổ giao ruộng đất năm 1993 và tiến hành thẩm tra hồ sơ tại thực địa, căn cứ quy định của pháp luật hiện hành, phòng Kinh tế xã báo cáo và trình Chủ tịch UBND xã Tân Tiến nội dung như sau:

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ - CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai; Nghị định số 102/2024/NĐ - CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 150/2025/NĐ - CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 266/2025/NĐ - CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 10/2024/TT - BTNMT ngày 31/7/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; Thông tư số 23/2025/TT-BNNMT này 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 16/7/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Đất đai thuộc phạm vi chức năng của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

2. Hồ sơ đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, gồm:

a) Hồ sơ do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản nộp, gồm có:

+ Đơn đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất.

+ Các giấy tờ, văn bản chứng minh nguồn gốc sử dụng đất hợp pháp;

+ Các giấy tờ kê khai nghĩa vụ tài chính theo quy định.

+ Văn bản phân chia di sản thừa kế

b) Về hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất:

- Thửa đất số 705, tờ bản đồ số 26
- Địa chỉ thửa đất: ông Đỗ Mạnh Quân, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên.
- Vị trí theo Bảng giá đất của UBND tỉnh: VT2- các đoạn còn lại.
- Diện tích hiện trạng: 663,4m2, loại đất: ONT = 200,0 m^2. CLN = 463,4 m^2

c) Về tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất: Theo hồ sơ hiện đang lưu trữ tại UBND xã, hiện tại thửa đất sử dụng ổn định, không có tranh chấp về đất đai, tài sản gắn liền với đất.

d) Về nguồn gốc sử dụng đất:

- Theo sổ giao đất năm 1993, bản đồ năm 1997: Đất ông cha để lại + nhận thừa kế quyền sử dụng đất

3. Đề xuất, kiến nghị

Căn cứ Điều 137 Luật Đất đai năm 2024, hồ sơ đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 705, tờ bản đồ số 26 của ông Đỗ Mạnh Quân đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận theo quy định.

Phòng Kinh tế xã Tân Tiến báo cáo và trình Chủ tịch UBND xã Tân Tiến xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cụ thể như sau:

- Chủ sử dụng đất: ông Đỗ Mạnh Quân.
- Địa chỉ thường trú: ông Đỗ Mạnh Quân, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên.
- Thửa đất số 705, tờ bản đồ số 26, địa chỉ thửa đất: ông Đỗ Mạnh Quân, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên.
- Diện tích đề nghị cấp GCN: 663,4m^2 trong đó: Đất ONT = 200,0 m^2. Đất CLN = 463,4 m^2
- Thời hạn sử dụng đất: Đất ONT: Lâu dài; Đất CLN: Đến 31/12/2063
- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng.
- Nguồn gốc: Đất ông cha để lại + Nhận thừa kế QSD đất
- Thời điểm sử dụng đất: Trước 15/10/1993 + 2005

4. Hồ sơ kèm theo Tờ trình:

- Đơn đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất.
- Biên bản thẩm tra thực địa;
- Báo cáo nguồn gốc, hiện trạng sử dụng đất.
- Trích lục bản đồ địa chính;.
- Các hồ sơ theo điểm a) mục 2 của Tờ trình./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu: VT, PKT.

PHÒNG KINH TẾ XÃ TÂN TIẾN
TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG KINH TẾ
X. TÂN TIẾN - T. HƯNG YÊN

Nguyễn Mạnh Toàn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

BIÊN BẢN
Thẩm tra, xác minh và kiểm tra thực địa
hồ sơ đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm 2025. Tại thôn Quan Đình Bắc xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên, Chúng tôi gồm:

I. Thành phần tổ kiểm tra:

1. Ông: **Nguyễn Mạnh Toàn** - Trưởng phòng Kinh tế xã Tân Tiến
2. Ông: **Phạm Ngọc Cừ** - Chuyên viên phòng Kinh tế xã Tân Tiến
3. Ông: **Nguyễn Thế Duy** - Chuyên viên phòng Kinh tế xã Tân Tiến
4. Ông (bà): Phạm Văn Mậu - Trưởng thôn Quan Đình Bắc

II. Người sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất:

1.Ông (bà): Đỗ Mạnh Quân CCCD số: 034082012589 Ngày cấp: .....

2.Ông (bà): Nguyễn Thị Lan CCCD số: 034183003624 Ngày cấp: .....

Địa chỉ thường trú: Tại .....

III. KẾT QUẢ KIỂM TRA:

1. Về thửa

1.1 - Thửa đất số: 705, Tờ bản đồ: 26

1.2 - Địa chỉ thửa đất xin cấp: Tại thôn Quan Đình Bắc, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên

1.3 - Vị trí thửa đất theo bảng giá của UBND tỉnh: VT2 (các thửa đất còn lại)

1.4 - Diện tích đất theo hiện trạng: 663,4 m^2 (.....)

1.5 - Diện tích đất theo giấy tờ: 660,0 m^2 (.....)

1.6 - Diện tích tăng, giảm: Tăng 3,4 m^2 (.....)

Lý do tăng giảm: Do sai số đo đạc

1.7. Mục đích sử dụng: Đất ONT = 200 m^2; CLN = 463,4 m^2

1.8 - Nguồn gốc sử dụng đất: Đất ông cha + Nhận Thừa kế

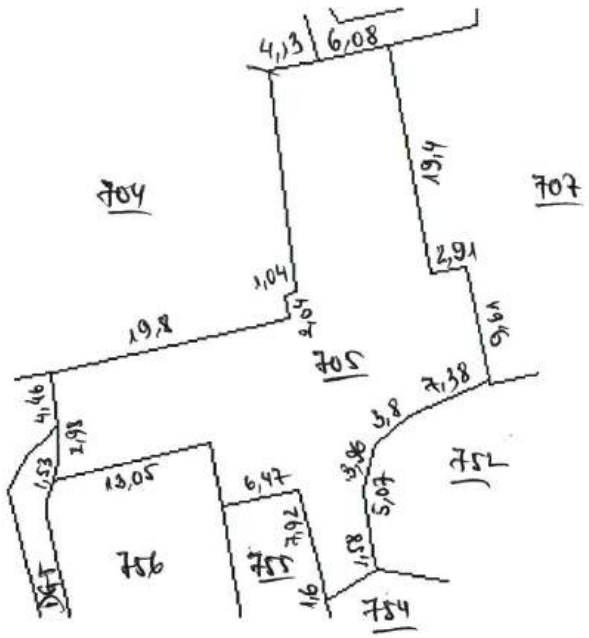
1.9 - Thời điểm sử dụng đất: 15/10/1993 + 2025

1.10 Thời hạn sử dụng đất: + Đất ở : Lâu dài + Đất nông nghiệp: Đến 31/12/2063

2. Về nhà

- Cấp nhà: -/-
- Diện tích sàn: -/- - Diện tích xây dựng:
- Số tầng: -/-
- Nguồn gốc hình thành nhà: -/-
- Ngày, tháng, năm hoàn công:

2. Sơ đồ thửa đất:



Xác nhận của các chủ sử dụng đất liền kề ký và ghi rõ họ tên *(là trách nhiệm của chủ sử dụng đất dưới sự giám sát của trưởng thôn)*

- Đông: chú Tiếp: Lê Xuân Tiếp — Nam: chú: Vũ Đình Bính
bà Tiêm: Vũ Thị Tiêm — bà Viên: Nguyễn Thị Viên
- Tây: ông Lở Đỗ Đức giang — Bắc: ông chính Nguyễn Thái Chiến
bà Hồng: Vũ Thị Hồng — NGT

6. Về nghĩa vụ tài chính:

7. Về tình trạng tranh chấp đất đai: Không

8. Về quy hoạch sử dụng đất: Phù hợp

9. Các giấy tờ kèm theo:

IV. Ý KIẾN KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

1. Mức độ kê khai hồ sơ: Đầy đủ

2. Diện tích phải sử lý: 0m²

3. Hình thức sử lý : Không

4. Đủ điều kiện đăng ký ☐; Đủ điều kiện cấp GCN quyền sử dụng đất ☑:

4.1. Diện tích thửa đất: ..... m^2, trong đó:

- Diện tích đất ở: 200 m^2, trong hạn mức: 200 m^2, Ngoài hạn mức: ..... m^2
- Diện tích đất nông nghiệp (CLN): 463,4 m^2

4.2. Tài sản gắn liền với đất:

- Cấp nhà: .....
- Diện tích sàn ..... (m^2): Diện tích xây dựng ..... (m^2):
- Số tầng: .....
- Nguồn gốc hình thành nhà: .....
- Ngày, tháng, năm hoàn công: .....

5. Không đủ điều kiện đăng ký ☐; Không đủ điều kiện cấp GCNQSDĐ ☐:

Lý do: .....

.....

6. Nội dung khác: Chủ sử dụng đất, các hộ liền kề cam kết kê khai trung thực, cung cấp đầy đủ giấy tờ hợp pháp, cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu phát hiện kê khai không đúng, sử dụng giấy tờ giả hoặc có hành vi gian dối trước cán bộ thẩm định, kiểm tra xác minh thực địa, thực hiện đầy đủ hướng dẫn đúng quy định của pháp luật, chịu trách nhiệm trước cơ quan và pháp luật nếu để xảy ra sai sót, thiếu sót trong quá trình thẩm tra.

7. Thời gian công khai 15 ngày , từ ngày:..... đến hết ngày.....

tại UBND xã Tân Tiến và nhà văn hoá thôn nơi có đất. Hết thời hạn công khai, nếu không nhận được ý kiến phản ánh liên quan hồ sơ, phòng kinh tế xã Tân Tiến thực hiện chuyển thuế theo quy định.

Biên bản được thông qua, mọi người đều nhất trí với số liệu kiểm tra và ý kiến kết luận, biên bản được lập thành 02 bản để lưu hồ sơ./.

CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT	**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ THÔN**
(ký, ghi rõ họ tên)	*(ký, ghi rõ họ tên)*
Viên nguyễn thị Viên	Phạm văn Mậu
CHUYÊN VIÊN THẨM ĐỊNH	**PHÒNG KINH TẾ XÃ TÂN TIẾN**
Nguyễn Thế Duy	**Phạm Ngọc Cừ**

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG KINH TẾ
X. TÂN TIẾN - T. HƯNG YÊN

TRƯỞNG PHÒNG KINH TẾ
Nguyễn Mạnh Toàn

TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG XÃ TÂN TIẾN
BỘ PHẬN TN VÀ TKQ

SỐ: H31.171-251014-0004/KSGQHS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 14 tháng 10 năm 2025

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài

- Cơ quan (bộ phận) giải quyết hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Tân Tiến
- Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:
- Tên người nộp: NGUYỄN THỊ VIÊN
- Địa chỉ: Xóm 7, Thôn Quan Đình Bắc, Xã Tân Tiến, Tỉnh Hưng Yên
- Điện thoại: 0383440143
- Ngày giờ tiếp nhận: 14/10/2025 11:05:52, ngày giờ hẹn trả: 11/11/2025 11:05:52

Tên cơ quan	Thời gian giao, nhận hồ sơ	KQ giải quyết	Ghi chú
1.Giao: **Công chức TN Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp Xã, Phường** 2.Nhận: **Lãnh đạo Phòng Kinh tế / Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp Xã, Phường**	17 ....giờ 10 phút, ngày 14 tháng 10 năm 2025 **Người giao** *(Ký, họ tên)* Vũ Đình Chiu **Người nhận** *(Ký, họ tên)*		Cán bộ tiếp nhận, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ *(Không tính thời gian)*
	.....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm..... **Người giao** *(Ký, họ tên)* **Người nhận** *(Ký, họ tên)*		Phân công thẩm định *(2 giờ làm việc)*
1.Giao: **Lãnh đạo Phòng Kinh tế / Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp Xã, Phường** 2.Nhận: **Lãnh đạo UBND cấp Xã, Phường**	.....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm..... **Người giao** *(Ký, họ tên)* **Người nhận** *(Ký, họ tên)*		Thẩm định hs *(72 giờ làm việc)*
	.....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm..... **Người giao** *(Ký, họ tên)* **Người nhận** *(Ký, họ tên)*		Trình Lãnh đạo xã *(16 giờ làm việc)*
1.Giao: **Lãnh đạo UBND cấp Xã, Phường** 2.Nhận: **Văn thư cấp Xã, Phường**	.....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm..... **Người giao** *(Ký, họ tên)* **Người nhận** *(Ký, họ tên)*		Kiểm tra, phê duyệt *(8 giờ làm việc)*
1.Giao: **Văn thư cấp Xã, Phường** 2.Nhận: **Cán bộ Phòng Kinh tế / Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp Xã, Phường**	.....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm..... **Người giao** *(Ký, họ tên)* **Người nhận** *(Ký, họ tên)*		Niêm yết, công khai *(2 giờ làm việc)*
1.Giao: **Cán bộ Phòng Kinh tế / Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp Xã, Phường** 2.Nhận: **Lãnh đạo UBND cấp Xã, Phường**	.....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm..... **Người giao** *(Ký, họ tên)* **Người nhận** *(Ký, họ tên)*		Thông báo kết quả *(20 giờ làm việc)*
	.....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm..... **Người giao** *(Ký, họ tên)* **Người nhận** *(Ký, họ tên)*		Kiểm tra, xem xét *(8 giờ làm việc)*
1.Giao: **Lãnh đạo UBND cấp Xã, Phường** 2.Nhận: **Văn thư cấp Xã, Phường**	.....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm..... **Người giao** *(Ký, họ tên)* **Người nhận** *(Ký, họ tên)*		Xem xét, ký duyệt *(4 giờ làm việc)*
1.Giao: **Văn thư cấp Xã, Phường** 2.Nhận: **Cán bộ Phòng Kinh tế / Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp Xã, Phường**	.....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm..... **Người giao** *(Ký, họ tên)* **Người nhận** *(Ký, họ tên)*		Chuyển thuế *(2 giờ làm việc)*
1.Giao: **Cán bộ Phòng Kinh tế / Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp Xã, Phường** 2.Nhận: **Lãnh đạo UBND cấp Xã, Phường**	.....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm..... **Người giao** *(Ký, họ tên)* **Người nhận** *(Ký, họ tên)*		Thông báo và thực hiện nghĩa vụ tài chính (Cơ quan thuế, kho bạc, người nộp hồ sơ thực hiện) *(Không tính thời gian)*
1.Giao: **Lãnh đạo UBND cấp Xã, Phường** 2.Nhận: **Văn thư cấp Xã, Phường**	.....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm..... **Người giao** *(Ký, họ tên)* **Người nhận** *(Ký, họ tên)*		Ban hành quyết định *(20 giờ làm việc)*
1.Giao: **Văn thư cấp Xã, Phường** 2.Nhận: **Cán bộ Phòng Kinh tế / Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp Xã, Phường**	.....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm..... **Người giao** *(Ký, họ tên)* **Người nhận** *(Ký, họ tên)*		Đóng dấu và phát hành *(4 giờ làm việc)*
1.Giao: **Cán bộ Phòng Kinh tế / Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cấp Xã, Phường** 2.Nhận: **Bộ phận TKQ Trung tâm Phục vụ Hành chính công Xã, Phường**	.....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm..... **Người giao** *(Ký, họ tên)* **Người nhận** *(Ký, họ tên)*		Bàn giao kết quả *(2 giờ làm việc)*
1.Giao: **Bộ phận TKQ Trung tâm Phục vụ Hành chính công Xã, Phường** 2.Nhận: **Tổ chức, cá nhân**	.....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm..... **Người giao** *(Ký, họ tên)* **Người nhận** *(Ký, họ tên)*		Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân *(Không tính thời gian)*

UBND XÃ/PHƯỜNG
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG XÃ TÂN TIẾN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 14 tháng 10 năm 2025

H31.171-251014-0004

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

Số hồ sơ: H31.171-251014-0004

(Liên: Lưu/Giao khách hàng)

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả: Vũ Đình Chìu
Đã tiếp nhận hồ sơ của ông (bà): NGUYỄN THỊ VIỄN
Địa chỉ: Xóm 7, Thôn Quan Đình Bắc, Xã Tân Tiến, Tỉnh Hưng Yên
Số điện thoại: 0383440143 Email:
Nội dung yêu cầu giải quyết: **Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài**

1. Thành phần hồ sơ:

- Chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính, giấy tờ liên quan đến việc miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất (nếu có). (1 Bản chính)

- Giấy tờ về việc nhận thừa kế quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về dân sự và giấy tờ về việc chuyển quyền sử dụng đất đối với trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 45 Luật Đất đai. (1 Bản chính)

- Giấy tờ về việc nhận thừa kế quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về dân sự đối với trường hợp nhận thừa kế quyền sử dụng đất chưa được cấp Giấy chứng nhận theo quy định pháp luật về đất đai. (1 Bản chính)

- Mảnh trích đo bản đồ địa chính thửa đất (nếu có). (1 Bản chính)

- Một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 137, khoản 1, khoản 5 Điều 148, khoản 1, khoản 5 Điều 149 Luật Đất đai, sơ đồ nhà ở, công trình xây dựng (nếu có). Trường hợp thửa đất gốc có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 Luật Đất đai mà có phần diện tích đất tăng thêm đã được cấp Giấy chứng nhận thì nộp giấy tờ về việc chuyển quyền sử dụng đất và Giấy chứng nhận đã cấp cho phần diện tích tăng thêm. (1 Bản chính)

- Văn bản về việc đại diện theo quy định của pháp luật về dân sự đối với trường hợp thực hiện thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất thông qua người đại diện. (1 Bản chính)

- Văn bản xác định các thành viên có chung quyền sử dụng đất của hộ gia đình đang sử dụng đất đối với trường hợp hộ gia đình đang sử dụng đất (1 Bản chính)

- Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất (1 Bản chính)

2. Số lượng hồ sơ: 1

3. Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Thời gian này không bao gồm thời gian niêm yết, công khai, thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian xác định và thực hiện nghĩa vụ tài chính; Trong khoảng thời gian trên TTHC sẽ thông báo tạm dừng thời gian giải quyết và tiếp tục tính thời gian sau

khi người sử dụng đất thực hiện xong nghĩa vụ tài chính, cơ quan có thẩm quyền xử lý xong vi phạm pháp luật và người vi phạm đã khắc phục xong hậu quả)

4. Thời gian nhận hồ sơ: 14/10/2025 11:05:52

5. Thời gian trả kết quả dự kiến: 11/11/2025 11:05:52

6. Đăng ký nhận kết quả tại: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Tân Tiến

Vào sổ theo dõi, Quyển số: 01....., Số thứ tự: 23.....

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ	NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)	*(Ký và ghi rõ họ tên)*
Viễn	
NGUYỄN THỊ VIỄN	**Vũ Đình Chìu**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN

Hôm nay, ngày 21 tháng 04 năm 2025, Tại UBND xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Chúng tôi gồm:

I. BÊN ỦY QUYỀN (Bên A):

Ông Đỗ Mạnh Quân; Sinh ngày 08/10/1982; CCCD số 034082012589 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 18/08/2021; Thường trú thôn Quan Đình Bắc, xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

II. BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN (Bên B):

Bà Nguyễn Thị Viển; Sinh ngày: 20/06/1960; Thẻ CCCD số 034160006917. Cục Cảnh sát cấp ngày: 16/08/2021.

Nơi cư trú: Thôn Quan Đình Bắc, xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Nay hai bên đồng ý việc giao kết hợp đồng ủy quyền với các thỏa thuận sau đây:

ĐIỀU 1. NỘI DUNG VÀ PHẠM VI ỦY QUYỀN

1.1 Nội dung:

Bên A là người thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, tách thửa đối với 01 (một) thửa đất, có thông tin cụ thể như sau:

* Số thứ tự thửa đất: 705; tờ bản đồ số: 26; Diện tích: 663,4 m^2; Mục đích sử dụng đất: Đất ONT 200 m^2 Đất trồng cây lâu năm khác 463,4 m^2; Địa chỉ thửa đất: Thôn Quan Đình Bắc, xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, Thái Bình chưa được cấp Giấy Chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liến với đất.

1.2 Phạm vi ủy quyền

Bên B được quyền thay mặt bên A thực hiện các công việc sau:

- Thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết để ký hồ sơ, đo đạc, tách thửa, nộp hồ sơ và nhận kết quả tại bộ phận trả kết quả một cửa của UBND huyện Quỳnh Phụ,
- Thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết để đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất (bao gồm ký các giấy tờ liên quan đến thẩm định, thẩm tra, đo đạc vị trí, diện tích thửa đất; ký giáp ranh) và nhận bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đối với bất động sản nêu trên tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- Bên B có quyền thay mặt bên A kê khai các loại thuế và nộp thuế, lệ phí (nếu có).

Chân Viển

- Trong phạm vi ủy quyền, Bên B được quyền lập, ký tên trên các văn bản, giấy tờ có liên quan, thực hiện các quyền, nghĩa vụ pháp luật quy định có liên quan đến các hành vi được ủy quyền.

ĐIỀU 2. THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Thời hạn ủy quyền là 01 (một) năm kể từ ngày ký hoặc đến khi công việc ủy quyền được hoàn thành hoặc chấm dứt theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 3. THÙ LAO

Hợp đồng này không có thù lao.

ĐIỀU 4. NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:

a. Cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện cần thiết để bên B thực hiện công việc;

b. Chịu trách nhiệm về cam kết do bên B thực hiện trong phạm vi ủy quyền;

c. Thanh toán chi phí hợp lý mà bên B đã bỏ ra để thực hiện công việc được ủy quyền.

2. Bên A có các quyền sau đây:

a. Yêu cầu bên B thông báo đầy đủ về việc thực hiện công việc ủy quyền;

b. Yêu cầu bên B giao lại tài sản, lợi ích thu được từ việc thực hiện công việc ủy quyền, nếu không có thỏa thuận khác;

c. Được bồi thường thiệt hại, nếu bên B vi phạm các nghĩa vụ đã thỏa thuận.

ĐIỀU 5. NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Bên B có các nghĩa vụ sau đây:

a. Thực hiện công việc ủy quyền theo ủy quyền và báo cho bên A về việc thực hiện công việc đó;

b. Báo cho người thứ ba trong quan hệ thực hiện ủy quyền về thời hạn, phạm vi ủy quyền và việc sửa đổi, bổ sung phạm vi ủy quyền;

c. Bảo quản, giữ gìn tài liệu và phương tiện được giao để thực hiện việc ủy quyền;

d. Giữ bí mật thông tin mà mình biết được trong khi thực hiện ủy quyền;

e. Giao lại cho bên A tài sản đã nhận và những lợi ích thu được trong khi thực hiện ủy quyền theo thỏa thuận hoặc theo quy định của pháp luật;

f. Bồi thường thiệt hại do vi phạm các nghĩa vụ đã thỏa thuận trong hợp đồng;

2. Bên B có các quyền sau đây:

a. Yêu cầu bên A cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện cần thiết nhằm thực hiện công việc ủy quyền;

b. Được thanh toán chi phí hợp lý mà mình đã bỏ ra để thực hiện công việc ủy quyền.

ĐIỀU 6. LỆ PHÍ CHỨC THỰC

Lệ phí chứng thực Hợp đồng này do hai bên tự thỏa thuận chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 7. PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Trong quá trình thực hiện hợp đồng ủy quyền mà phát sinh tranh chấp, các bên cùng thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không thương lượng được, thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 8. CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc.

Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

Hai bên đã nghe rõ và hiểu rõ người tiếp nhận hồ sơ giải thích về nội dung ủy quyền, hậu quả pháp lý của việc ủy quyền nêu trên và cam kết hoàn toàn tự chịu trách nhiệm trước pháp luật khi xảy ra tranh chấp.

ĐIỀU 9. ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

Hai bên công nhận đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

Hại bên đã đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký, ghi rõ họ tên vào Hợp đồng này trước sự có mặt của người tiếp nhận hồ sơ.

BÊN ỦY QUYỀN	**BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN**
Đỗ Mạnh Cường	Viên Nguyễn Thị Viên

CHỨNG THỰC GIẤY UỶ QUYỀN

Ngày 21 tháng 04 năm 2025 (Bằng chữ: Ngày hai mốt, tháng tư, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm)

Tại: Trụ sở UBND xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Tôi Đặng Văn Chử, là Chủ tịch UBND xã Đồng Tiến.

CHỨNG THỰC

Các ông/ bà có tên sau đây:

I. BÊN ỦY QUYỀN (Bên A):

Ông Đỗ Mạnh Quân; Sinh ngày 08/10/1982; CCCD số 034082012589 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 18/08/2021; Thường trú thôn Quan Đình Bắc, xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

II. BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN (Bên B):

Bà Nguyễn Thị Viển; Sinh ngày: 20/06/1960; Thẻ CCCD số 034160006917. Cục Cảnh sát cấp ngày: 16/08/2021.

Nơi cư trú: Thôn Quan Đình Bắc, xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Các ông/bà có tên trên cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung huỷ bỏ hợp đồng tặng cho Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất.

- Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ yêu cầu và chứng thực, những người tham gia uỷ quyền minh mẫn, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, tự nguyện thỏa thuận việc uỷ quyền và đã cùng ký vào văn bản uỷ quyền này trước mặt ông Hoàng Đình Oai là người tiếp nhận hồ sơ.

Giấy uỷ quyền này được lập thành 02 bản chính (mỗi bản chính gồm 02 tờ, 03 trang), cấp cho:

+ Bên yêu cầu chứng thực 02 bản
+ Lưu tại UBND xã Đồng Tiến 01 (một) bản.

Số chứng thực 107 quyển số 01/2025 - SCT/CK, ĐC

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ	PHÓ CHỦ TỊCH
Hoàng Đình Oai	*Đặng Văn Chử*

Mẫu số 15. Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: UBND xã Tân Tiến[1)]

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 15a)

a) Họ và tên [(2)]: **ĐỖ MẠNH QUÂN**

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân [(3)]: CCCD số: **034082012589**

c) Địa chỉ [(4)]: **thôn Quan Đình Bắc, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên**

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): ~~098~~ 0383490143..... Hộp thư điện tử (nếu có): .....

2. Thửa đất đăng ký *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)

a) Thửa đất số: 705 ; 2.2. Tờ bản đồ số: 26

b) Địa chỉ [(5)]: **thôn Quan Đình Bắc, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên**

c) Diện tích [(6)]: 663,4 m^2; sử dụng chung: 663,4 m^2; sử dụng riêng: .....m^2.

d) Sử dụng vào mục đích[(7)]: **ONT, CLN,** từ thời điểm: trước ngày 15/.10/1993

d) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất[(8)]: .....

e) Nguồn gốc sử dụng đất[(9)]: nhận thừa kế quyền sử dụng đất

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số ....., tờ bản đồ số ....., của ....., nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề ..... [(10)].

3. Nhà ở, công trình xây dựng *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng [(11)]: .....

b) Diện tích xây dựng[(12)]: ..... m^2.

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng [(13)]: .....m^2.

d) Sở hữu chung[14]: ..... m^2, sở hữu riêng[14]: ..... m^2.

đ) Số tầng: ..... tầng; trong đó, số tầng nổi: ..... tầng, số tầng hầm: .....tầng.

e) Nguồn gốc [15]: .....

g) Năm hoàn thành xây dựng[16]: .....

h) Thời hạn sở hữu đến [17]: .....

i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng[18]: □

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: *(Đánh dấu ☑ vào ô lựa chọn)*

a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất □

b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận □

c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất *(đối với cá nhân)* □

d) Đề nghị khác (nếu có): .....

5. Những giấy tờ nộp kèm theo[19]:

(1) Văn bản phân chia di sản thừa kế

(2) Hợp đồng ủy Quyền

(3) Các loại giấy tờ khác có liên quan

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tân Tiến, ngày 14 tháng 10 năm 2025

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))

Đỗ Mạnh Quân

Mẫu số 15a.

DANH SÁCH
NHỮNG NGƯỜI SỬ DỤNG CHUNG THỬA ĐẤT, SỞ HỮU CHUNG TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

(Kèm theo Mẫu số 15)

Sử dụng chung thửa đất: □; Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất: □ *(Đánh dấu vào ô lựa chọn)*

Số thứ tự	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Năm sinh	Giấy tờ pháp nhân, nhân thân				Địa chỉ
			Loại giấy tờ	Số	Ngày, tháng, năm cấp	Cơ quan cấp	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Nguyễn Thị Lan	1983	CCCD	044183003624	16/08/2021	Cục cảnh sát	Thôn Quan Đình Bắc, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên
2							

Tân Tiến, ngày 15 tháng 10 năm 2025

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký và ghi rõ họ tên)

Đỗ Mạnh Cường

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN
Bổ sung tên vợ vào hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất

Kính gửi : - UBND xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên

Tên tôi là: ĐỖ MẠNH QUÂN, Sinh năm 1982

CMND/CCCD số: 034082012589, cấp ngày 16/8/2021, nơi cấp Cục cảnh sát

Thường trú tại: thôn Quan Đình Bắc, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên

Nay tôi làm đơn đề nghị với các cấp một việc như sau:

Hiện nay tôi đang hoàn thiện hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 705, tờ bản đồ số 26, diện tích 663,4 m^2 thửa đất trên tôi được nhận thừa kế thế vị từ ông/bà tôi để lại là ông Đỗ Văn Quanh, bà Phạm Thị Bông, do vợ tôi không là thành phần trong văn bản phân chia thừa kế nên tôi làm đơn này xin được bổ sung tên vợ tôi là bà Nguyễn Thị Lan sinh năm 1983, CCCD số 034183003624, cấp ngày 16/08/2021 nơi cấp: Cục cảnh sát, hộ khẩu thường trú tại: thôn Quan Đình Bắc, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên được bổ sung vào hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

Tôi xin cam kết không có bất kỳ một chanh chấp, khiếu nại, tố cáo nào về việc định đoạt tài sản nêu trên.

Việc cam kết nêu trên không nhằm trốn tránh bất kỳ nghĩa vụ tài sản nào.

Tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam kết của mình./.

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ

UBND xã Nhất trí với đề nghị của ông Đỗ Mạnh Quân về việc bổ sung tên vợ vào hồ sơ để nghị cấp giấy chứng nhận

TM. UBND XÃ

PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ

Nguyễn Trung Dũng

An Tràng, 12 tháng 8 năm 2025

Người viết đơn

Đỗ Mạnh Quân

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày … tháng … năm …

[02] Lần đầu: ☒ **[03]** Bổ sung lần thứ:…

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: ĐỖ MẠNH QUÂN

[05] Mã số thuế: | | | | | | | | | | | | | |

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): 034082012589

[07] Địa chỉ: Thôn Quan Đồi Bạc

[08] Xã/phường/đặc khu: Tân Tiến [09] Tỉnh/Thành phố: Hưng Yên

[10] Điện thoại: 0393440143 [11] Fax: ..... [12] Email: .....

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có): .....

[14] Mã số thuế: | | | | | | | | | | | | | |

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số:..... ngày .....

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): ..705.....; Tờ bản đồ số: ..26.....

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: ..... Tòa nhà: ..... Ngõ/Hẻm: .....

Đường/Phố: Ngõ Xóm ..... Thôn/xóm/ấp: Quan Đồi Bạc

1.2.2. Xã/phường/đặc khu: **Tân Tiến**

1.2.3. Tỉnh/thành phố: **Hưng Yên**

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm): Ngõ Xóm

1.4. Mục đích sử dụng đất: ONT 200,0 m^2, CLN 463,4 m^2

1.5. Diện tích (m^2): 663,4 m^2.

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho):

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:.....
- Mã số thuế:.....
- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): .....
- Địa chỉ người giao QSDĐ: .....

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày ..... tháng ..... năm .....

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có): 144.000.000 đồng

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: ..... Loại nhà: .....Hạng nhà:.....

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án:..... Địa chỉ dự án, công trình.....

Kết cấu:..... Số tầng nổi:.....Số tầng hầm:.....

Diện tích sở hữu chung (m^2):..... Diện tích sở hữu riêng (m^2):.....

2.2. Diện tích nhà (m^2):.....

Diện tích xây dựng (m^2): .....

Diện tích sàn xây dựng (m^2): .....

2.3. Nguồn gốc nhà: .....

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà): .....

b) Mua, thừa kế, tặng cho:.....

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày ..... tháng ..... năm .....

2.4. Giá trị nhà (đồng):.....

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):.....144.000.000 đồng.....

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Đỗ Mạnh Quân		034082012589	50 %
2	Nguyễn Thị Lan		044183003624	50 %

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

- .....
- .....

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

Tân Tiến, ngày 14 tháng 10 năm 2025

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Đỗ Mạnh Quân

Mẫu số: **03/BĐS-TNCN**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

(Áp dụng đối với cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản; thu nhập từ nhận thừa kế và nhận quà tặng là bất động sản)

[01] Kỳ tính thuế: Lần phát sinh: Ngày … tháng … năm ...

[02] Lần đầu: ☒ **[03]** Bổ sung lần thứ:…

I. THÔNG TIN NGƯỜI CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[04] Tên người nộp thuế: ĐỖ VĂN QUANH (đã chết)

[05] Mã số thuế (nếu có): | | | | | | | | | | | | | |

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp cá nhân quốc tịch Việt Nam): .....

[06.1] Ngày cấp:..... **[06.2]** Nơi cấp:.....

[07] Hộ chiếu (trường hợp cá nhân không có quốc tịch Việt Nam): .....

[07.1] Ngày cấp:..... **[07.2]** Nơi cấp:.....

[08] Địa chỉ chỗ ở hiện tại: .....

[09] Xã/phường/đặc khu: ..... **[10]** Tỉnh/Thành phố: .....

[11] Điện thoại: ..... **[12]** Email: .....

[13] Tên tổ chức, cá nhân khai thay (nếu có):.....

[14] Mã số thuế (nếu có): | | | | | | | | | | | | | |

[15] Địa chỉ: .....

[16] Xã/phường/đặc khu: ..... **[17]** Tỉnh/Thành phố: .....

[20] Tên đại lý thuế (nếu có):.....

[21] Mã số thuế (nếu có): | | | | | | | | | | | | | |

[22] Địa chỉ: .....

[23] Xã/phường/đặc khu: ..... **[24]** Tỉnh/Thành phố: .....

[25] Điện thoại: ..... **[26]** Email: .....

[27] Hợp đồng đại lý thuế: **[28]** Số: ..... **[29]** Ngày:.....

[30] Giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất:

.....

[30.1] Số:..... **[30.2]** Do cơ quan:..... **[30.3]** Cấp ngày:.....

[31] Hợp đồng mua bán nhà ở, công trình xây dựng hình thành trong tương lai ký với chủ dự án cấp 1, cấp 2 hoặc Sàn giao dịch của chủ dự án:.....

[31.1] Số.....**[31.2]** Ngày:.....

[32]Hợp đồng chuyển nhượng trao đổi bất động sản:

[32.1] Số:..... **[32.2]** Nơi lập..... **[32.3]** Ngày lập:.....

[32.4] Cơ quan chứng thực ..... **[32.5]** Ngày chứng thực: .....

II. THÔNG TIN NGƯỜI NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[33] Họ và tên đại diện: **ĐỖ MẠNH QUÂN**

[34] Mã số thuế (nếu có): | ٩ | ٠ | ٤ | ٥ | ٢ | ٠ | ٩ | ٦ | ٥ | ١ |

[35] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): **034082012589**

[35.1] Ngày cấp: 16/08/2021 **[35.2]** Nơi cấp: Cục cảnh sát

[36] Văn bản Phân chia di sản thừa kế, quà tặng là Bất động sản

[36.1] Nơi lập hồ sơ nhận thừa kế, quà tặng: .**UBND xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ**

[36.2] Ngày lập: 21/04/2025

[36.3] Cơ quan chứng thực: **UBND xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ**

[36.4] Ngày chứng thực: 21/04/2025

III. LOẠI BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[37] Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất ☐

[38] Quyền sở hữu hoặc sử dụng nhà ở ☐

[39] Quyền thuê đất, thuê mặt nước ☐

[40] Bất động sản khác ☐

IV. ĐẶC ĐIỂM BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[41] Thông tin về đất:

[41.1] Thửa đất số (Số hiệu thửa đất) 705; Tờ bản đồ số (số hiệu): 26

[41.2] Địa chỉ: thôn Quan Đình Bắc, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên

[41.3] Số nhà.... Toà nhà... Ngõ/hẻm..... đường/ph Ngõ xóm; Thôn/xóm/ấp: Quan Đình Bắc

[41.4] Xã/phường/đặc khu: Tân Tiến

[41.5] Tỉnh/thành phố: Hưng Yên

[41.6] Loại đất, vị trí thửa đất (1,2,3,4...)

+ Loại đất 1: ONT, CLN, Vị trí 1: VT1-VT2, Diện tích: 663,4 m2

+ Loại đất 1:..... Vị trí 2:..... Diện tích:.....m2

+ Loại đất 2:..... Vị trí 1:..... Diện tích:.....m2

+ Loại đất 2:..... Vị trí 2:..... Diện tích:.....m2

...

[41.7] Hệ số (nếu có):.....

[41.8] Nguồn gốc đất: (Đất được nhà nước giao, cho thuê; Đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng, cho...): Nhận thừa kế quyền sử dụng đất

[41.9] Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có): 144.000.000 đồng

[42] Thông tin về nhà ở, công trình xây dựng

[42.1] Nhà ở riêng lẻ:

[42.2] Loại 1:..... Cấp nhà ở…..Diện tích sàn xây dựng:……m2

[42.3] Loại 2:..... Cấp nhà ở…..Diện tích sàn xây dựng:……m2

[42.4] Giá trị nhà thực tế chuyển giao (nếu có):……đồng

[42.5] Nhà ở chung cư:

[42.6] Chủ dự án:..... [42.7] Địa chỉ dự án, công trình:……

[42.8] Diện tích xây dựng:..... [42.9] Diện tích sàn xây dựng:……..m2

[42.10] Diện tích sở hữu chung:…..m2 [42.11] Diện tích sở hữu riêng:……m2

[42.12] Kết cấu:..... [42.13] Số tầng nổi:..... [42.14] Số tầng hầm:……..

[42.15] Năm hoàn công:……

[42.16] Giá trị nhà thực tế chuyển giao (nếu có):……đồng

[42.17] Nguồn gốc nhà

Tự xây dựng ☐ [42.18] Năm hoàn thành (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):…..

Chuyển nhượng ☐ [42.19] Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà:.....

[42.20] Công trình xây dựng (trừ nhà ở)

[42.21] Chủ dự án:.....[42.22] Địa chỉ dự án, công trình……

[42.23] Loại công trình:..... Hạng mục công trình……Cấp công trình……

[42.24] Diện tích xây dựng: ..... [42.25] Diện tích sàn xây dựng:……..m2;

[42.26] Hệ số (nếu có):.....

[42.27] Đơn giá:.....

[42.28] Giá trị công trình thực tế chuyển giao (nếu có):……đồng

[43] Tài sản gắn liền với đất

[43.1] Loại tài sản gắn liền với đất:.....

[43.2] Giá trị tài sản gắn liền với đất thực tế chuyển giao (nếu có): 36.000.000 đồng

V. THU NHẬP TỪ CHUYỂN NHƯỢNG BẤT ĐỘNG SẢN; TỪ NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG LÀ BẤT ĐỘNG SẢN

[44] Loại thu nhập

[44.1] Thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản ☐

[44.2] Thu nhập từ nhận thừa kế, quà tặng ☐

[45] Giá trị chuyển nhượng bất động sản và tài sản khác gắn liền với đất hoặc giá trị bất động sản nhận thừa kế, quà tặng: 144.000.000 đồng

[46] Thuế thu nhập cá nhân phát sinh đối với chuyển nhượng bất động sản ([46]=[45]x2%):.....đồng

[47] Thu nhập miễn thuế:..... đồng

[48] Thuế thu nhập cá nhân được miễn ([48] = [47] x 2%) ..... đồng

[49] Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với chuyển nhượng bất động sản:{[49]=([46]-[48])}: .....đồng

[50] Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với nhận thừa kế, quà tặng là bất động sản: {[50]=([45]-[47]-10.000.000) x 10%}:.....đồng

[51] Số thuế phải nộp, được miễn của chủ sở hữu (chỉ khai trong trường hợp có đồng sở hữu hoặc chủ sở hữu, đồng sở hữu được miễn thuế theo quy định):

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Họ và tên	Mã số thuế	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số thuế phải nộp	Số thuế được miễn	Lý do cá nhân được miễn với nhà ở, quyền sử dụng đất ở duy nhất	Lý do miễn khác
[51.1]	[51.2]	[51.3]	[51.4]	[51.5]	[51.6]	[51.7]	[51.8]
1						☐	
						☐	
....						☐	

VII. HỒ SƠ KÈM THEO GỒM:

- .....;
- .....;

Tôi cam đoan những nội dung kê khai là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã khai./.

..., ngày 14 tháng 10 năm 2025

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ
Họ và tên:.....
Chứng chỉ hành nghề số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Đỗ Mạnh Cường

Mẫu số: **01/TK-SDDPNN**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP

(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân trừ chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất)

[01] Kỳ tính thuế: Năm .....

[02] Lần đầu: ☒ **[03]** Bổ sung lần thứ:...

I. PHẦN NGƯỜI NỘP THUẾ TỰ KHAI

1. Người nộp thuế:

[04] Họ và tên: ĐỖ MẠNH QUÂN

[05] Ngày/tháng/năm sinh: ..1982

[06] Mã số thuế: 8 0 4 9 2 0 8 6 9 1

[07] Số CMND/Hộ chiếu/CCCD (trường hợp cá nhân chưa có MST): 034082012589

[08] Ngày cấp: 16/08/2021 **[09]** Nơi cấp: Cục cảnh sát

[10] Địa chỉ cư trú:

[10.1] Số nhà: ..... **[10.2]** Đường/phố: .....

[10.3] Tổ/thôn: Quan Đình Bắc **[10.4]** Xã/phường/đặc khu: Tân Tiến

[10.5] Tỉnh/Thành phố: Hưng Yên

[11] Địa chỉ nhận thông báo thuế: thôn Quan Đình Bắc, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên

[12] Điện thoại: .....

2. Đại lý thuế (nếu có):

[13] Tên đại lý thuế:.....

[14] Mã số thuế:

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số: ..... Ngày: .....

3. Thửa đất chịu thuế: :

[16] Thông tin người sử dụng đất

STT	Họ và tên	MST	CMND/CCCD/HC (trường hợp cá nhân chưa có MST)	Tỷ lệ
1	Đỗ Mạnh Quân		034082012589	50%
2	Nguyễn Thị Lan		034183003624	50%

[17] Địa chỉ thửa đất:

[17.1] Số nhà: ..... **[17.2]** Đường/ phố: ngõ xóm

[17.3] Tổ/thôn: Quan Đình Bắc **[17.4]** Xã/phường/đặc khu: Tân Tiến

[17.5] Tỉnh/Thành phố: Hưng Yên

[18] Là thửa đất duy nhất: ☐

[19] Đăng ký kê khai tổng hợp tại: .....

[20] Đã có giấy chứng nhận: ☐

[20.1] Số giấy chứng nhận: .....**[20.2]** Ngày cấp: .....

[20.3] Thửa đất số: 705; **[20.4]** Tờ bản đồ số: 26

[20.5] Diện tích: 663,4 m^2 **[20.6]** Loại đất/ Mục đích sử dụng: (ONT, CLN)

[21] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp: 663,4 m^2

[21.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích: 663,4 m^2

[21.2] Diện tích đất sử dụng sai mục đích/chưa sử dụng theo đúng quy định: không

[21.3] Hạn mức (nếu có): 200,0 m^2

[21.4] Diện tích đất lấn, chiếm: không

[22] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[22.1] Diện tích: 663,4 m^2 **[22.2]** Loại đất/ Mục đích đang sử dụng: (ONT, CLN) **[23]** Thời điểm bắt đầu sử dụng đất: năm trước ngày 15/10/1993.

[24] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất: không

4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [25] *(tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng)*:

[25.1] Loại nhà: ..... **[25.2]** Diện tích: ..... **[25.3]** Hệ số phân bổ: .....

5. Trường hợp miễn, giảm thuế [26] *(ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách, ...)*: .....

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

Tân Tiến, ngày 14 tháng 8 năm 2025

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ
Họ và tên:.....
Chứng chỉ hành nghề số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Đỗ Mạnh Quân

II. PHẦN XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG *(Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam)*

1. Người nộp thuế

[27] Họ và tên: ĐỖ MẠNH QUÂN

[28] Ngày/ tháng/ năm sinh: 1982

[29] Mã số thuế: | | | | | | | | | | | | | |

[30] Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: 034082012589

[31] Ngày cấp: 16/08/2021 **[32]** Nơi cấp: Cục cảnh sát

2. Thửa đất chịu thuế

[33] Địa chỉ:

[33.1] Số nhà: ..... **[33.2]** Đường/phố: Ngõ xóm

[33.3] Tổ/thôn: Quan Đình Bắc **[33.4]** Xã/phường/đặc khu: Tân Tiến

[33.5] Tỉnh/Thành phố: Hưng Yên

[34] Đã có giấy chứng nhận: ☐

[34.1] Số giấy chứng nhận: ..... **[34.2]** Ngày cấp: .....

[34.3] Thửa đất số: 705 **[34.4]** Tờ bản đồ số: 26

[34.5] Diện tích đất phi nông nghiệp ghi trên GCN: 663,4 m^2

[34.6] Diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp: 63,4 m^2

[34.7] Loại đất/ Mục đích sử dụng: ONT, CLN

[34.8] Hạn mức *(Hạn mức tại thời điểm cấp GCN)*: 200,0 m^2

[35] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[35.1] Diện tích: 200 m^2 **[35.2]** Loại đất/ Mục đích đang sử dụng: ONT, CLN

[36] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất: Trước ngày 15/10/1993

[37] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:.....

3. Trường hợp miễn, giảm thuế [38] *(ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách ...)*: .....

4. Căn cứ tính thuế

[39] Diện tích đất thực tế sử dụng: 200 m^2 **[40]** Hạn mức tính thuế: 200,0 m^2

[41] Thông tin xác định giá đất:

[41.1] Loại đất/ mục đích sử dụng: ONT, 200m^2 **[41.2]** Tên đường/vùng: Ngõ xóm

[41.3] Đoạn đường/khu vực: thôn Quan Đình Bắc **[41.4]** Loại đường: bê tông

[41.5] Vị trí/hạng: ..... **[41.6]** Giá đất: 144.000.000 đồng **[41.7]** Hệ số (đường/hẻm VT1-VT2):

[41.8] Giá 1 m^2 đất *(Giá đất theo mục đích sử dụng)*: *720.000 đồng*

5. Diện tích đất tính thuế

5.1. Đất ở *(Tính cho đất ở, bao gồm cả trường hợp sử dụng đất ở để kinh doanh)*

Tính trên diện tích có quyền sử dụng

[42] Diện tích trong hạn mức *(thuế suất: 0,03%)*	[43] Diện tích vượt không quá 3 lần hạn mức *(thuế suất: 0,07%)*	[44] Diện tích vượt trên 3 lần hạn mức *(thuế suất 0,15%)*

200,0	...	...

5.2. Đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư *(tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng)*:

[45] Diện tích: ..... **[46]** Hệ số phân bổ: .....

5.3. Diện tích đất sản xuất kinh doanh – Tính trên diện tích sử dụng đúng mục đích:

[47] Diện tích: .....**[48]** Hệ số phân bổ *(đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư)*: .....

5.4. Đất sử dụng không đúng mục đích hoặc chưa sử dụng theo đúng quy định:

[49] Diện tích: ..... **[50]** Mục đích thực tế đang sử dụng: .....

[51] Hệ số phân bổ *(đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư)*: .....

5.5. Đất lấn chiếm:

[52] Diện tích: ..... **[53]** Mục đích thực tế đang sử dụng: .....

[54] Hệ số phân bổ *(đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư)*: .....

Tân Tiến, ngày 29 tháng 10 năm 2025

CÁN BỘ ĐỊA CHÍNH
XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thế Dũng

Tân Tiến, ngày 29 tháng 10 năm 2025

CHỦ TỊCH UBND XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

U.B.N.D XÃ TÂN TIẾN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ
Nguyễn Trung Dũng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

VĂN BẢN THOẢ THUẬN PHÂN CHIA DI SẢN THỪA KẾ LÀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Hôm nay, hồi 8 giờ 10 phút, ngày 21/04/2025 tại UBND xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

I. Chúng tôi gồm có:

1. **Bà Đỗ Thị Tâm** ;Sinh ngày 01/10/1976 (Con ông Đỗ Văn Quanh và bà Phạm Thị Bông); Thẻ CCCD số 034176000317. Cục Cảnh sát cấp ngày: 21/08/2021.

Nơi cư trú: TDP Xuân Nhang 2, Xuân Đỉnh, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Là con đẻ của người để lại di sản;

2. Bà Đỗ Thị Băng; Sinh ngày: 01/01/1978; (Con ông Đỗ Văn Quanh và bà Phạm Thị Bông);Thẻ CCCD số 034178008899. Cục Cảnh sát cấp ngày: 16/08/2021.

Nơi cư trú: Thôn Cổ Đằng, xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Là con đẻ của người để lại di sản;

3. **Bà Đỗ Thị Nhường;** Sinh ngày: 10/10/1952; (Con ông Đỗ Văn Quanh và bà Đào Thị Đợi); Thẻ CCCD số 034152000900. Cục Cảnh sát cấp ngày: 01/09/2021. Nơi cư trú: Thôn Quan Đình Nam, xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; Là con đẻ của người để lại di sản;

4. **Bà Đỗ Thị Vinh;** Sinh ngày: 20/11/1964; (Con ông Đỗ Văn Quanh và bà Đào Thị Đợi)**;** Thẻ CCCD số 034164006858. Cục Cảnh sát cấp ngày: 31/08/2021. Nơi cư trú: Thôn Bất Nạo, xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; Là con đẻ của người để lại di sản;

5. Ông Đỗ Mạnh Quân (Con ông Đỗ Tiến Sơn); Sinh ngày 08/10/1982; CCCD số 034082012589 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 18/08/2021; Thường trú thôn Quan Đình Bắc, xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Là người hưởng di sản của người được hưởng di sản thừa kế

nhường Vinh Bông Tâm Nga thường, Quân Viên

6. Bà Đỗ Thuý Nga (Con ông Đỗ Tiến Sơn); Sinh ngày 26/07/1984 CCCD số 034184023850 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 15/08/2022; Thường trú Tổ 23, khu phố 4C, Trảng Dài, thành Phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

Là người hưởng di sản của người được hưởng di sản thừa kế

7. **Bà Đỗ Thị Thanh Hương;** Sinh ngày: 19/12/1993; (Con ông Đỗ Tiến Sơn); Thẻ CCCD số 034193012197. Cục Cảnh sát cấp ngày: 14/09/2021.

Nơi cư trú: Thôn Quan Đình Bắc, xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; Là người hưởng di sản của người được hưởng di sản thừa kế,

8. Bà Nguyễn Thị Viễn; Sinh ngày: 20/06/1960; (Vợ ông Đỗ Tiến Sơn); Thẻ CCCD số 034160006917. Cục Cảnh sát cấp ngày: 16/08/2021.

Nơi cư trú: Thôn Quan Đình Bắc, xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; Là người hưởng di sản của người được hưởng di sản thừa kế,

II. Về người để lại di sản và di sản:

1. Người để lại di sản:

1.1 Cụ ông Đỗ Văn Quanh, sinh năm 1918; Thường trú: thôn Quan Đình Bắc, xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã chết ngày 10/10/2002 theo trích lục khai tử số 32 do UBND xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình cấp ngày 10/10/2002,

1.2 Cụ bà Phạm Thị Bông, sinh năm 1932 đã chết ngày 21/11/2018 theo trích lục khai tử số 52 do UBND xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình cấp ngày 28/11/2018.

2. Di sản:

Theo sổ giao đất ở trước ngày 15/10/1993 của UBND xã Đồng Tiến diện tích giao thửa đất của cụ ông Đỗ Văn Quanh và cụ bà Phạm Thị Bông là 660m^2 (theo BĐ Vlap 2013 là thửa đất số 705 tờ bản đồ số 26); Trong đó đất ở ONT là 200m^2 ; Đất CLN 460m^2 ; Địa chỉ thửa đất: Thôn Quan Đình Bắc, xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình hiện tại chưa có Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, gia đình sử dụng ổn định, liên tục, không có tranh chấp.

III. Về quan hệ thừa kế:

2.1 + Cụ ông Đỗ Văn Quanh và cụ bà Phạm Thị Bông có 02 người con chung gồm:

2.1.1. **Bà Đỗ Thị Tâm** ;Sinh ngày 01/10/1976

Nhường Đính Bắg Tâm Nga Hường Chuẩn Viễn

2.1.2. Bà Đỗ Thị Băng; Sinh ngày: 01/01/1978;

2. 2 + Cụ ông Đỗ Văn Quanh có 05 người con riêng bao gồm:

2.2.1 Ông Đỗ Tiến Sỹ; Sinh năm 1950 đã hy sinh vì sự nghiệp chống Mỹ bảo vệ tổ quốc theo Trích lục khai tử số 67 do UBND xã Đồng Tiến cấp ngày 09/10/2023.

2.2.2 **Bà Đỗ Thị Nhường;** Sinh ngày: 10/10/1952;

2.2.3 **Bà Đỗ Thị Vinh;** Sinh ngày: 20/11/1964;

2.2.4 Ông Đỗ Tiến Sơn; Sinh năm 1957 đã chết ngày 30./11/2013 theo Trích lục khai tử số 47 do UBND xã Đồng Tiến cấp ngày 30/11/2013; Ông Đỗ Tiến Sơn (là con chết năm 2013) chết sau cụ ông Đỗ Văn Quanh (là cha chết năm 2002) do đó một phần di sản mà ông Đỗ Tiến Sơn được hưởng khi còn sống từ cụ ông Đỗ Văn Quanh để lại được chia đều cho vợ và các con của ông bao gồm:

Vợ là bà Nguyễn Thị Viển; Sinh ngày: 20/06/1960.

Con là Đỗ Mạnh Quân; Sinh ngày 08/10/1982;

Con là Đỗ Thuý Nga; Sinh ngày 26/07/1984.

Con là Đỗ Thị Thanh Hương; Sinh ngày: 19/12/1993.

2.2.5 Ông Đỗ Văn Nghĩa; Sinh ngày 01/01/1947 đã chết ngày 21/05/2024 do UBND xã EA TIÊU, huyện CƯ KUIN, tỉnh ĐẮK LẮK cấp ngày 31/05/2024. Ông Đỗ Văn Nghĩa (là con chết năm 2024) chết sau cụ ông Đỗ Văn Quanh (là cha chết năm 2002) do đó một phần di sản mà ông Đỗ Văn Nghĩa được hưởng khi còn sống từ cụ ông Đỗ Văn Quanh để lại được chia đều cho vợ và các con của ông bao gồm:

Vợ là bà Đỗ Thị Tâm; sinh năm 1957; CCCD số 034157018833.

Con là Đỗ Thái Bình; Sinh năm 1995; CCCD số 034095018343.

Bà Đỗ Thị Tâm và Đỗ Thái Bình từ chối nhận phần Di sản đã nêu ở trên mà mình được hưởng (có văn bản từ chối nhận Di sản đính kèm).

IV. **Nội dung thoả thuận chia di sản thừa kế:**

Phân chia toàn bộ Di sản thừa kế nêu trên mà chúng tôi được hưởng cho ông Đỗ Mạnh Quân; Sinh ngày 08/10/1982; CCCD số 034082012589 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 18/08/2021; Thường trú thôn Quan Đình Bắc, xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình nhận toàn bộ phần di sản của cụ ông Đỗ Văn Quanh và cụ bà Phạm Thị Bông để lại được nêu tại mục Di sản. Ông Đỗ Mạnh Quân có trách nhiệm liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền làm các thủ tục pháp lý để

Nhường Vinh Băng Tâm Nga Hường Quân Viển

được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho thửa đất trên mang tên mình theo quy định của pháp luật.

IV. Cam kết của những người tham gia phân chia di sản:

Chúng tôi, những người tham gia thỏa thuận phân chia di sản này xin cam đoan:

- Những thông tin về nhân thân, về di sản và các giấy tờ liên quan đến di sản thừa kế trong Thỏa thuận phân chia di sản này là đúng sự thật.

- Ngoài những người thừa kế có tên nêu trong văn bản, Cụ ông Đỗ Văn Quanh và cụ bà Phạm Thị Bông không còn người thừa kế nào khác. Nếu có ai chứng minh được là người thừa kế hợp pháp, chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

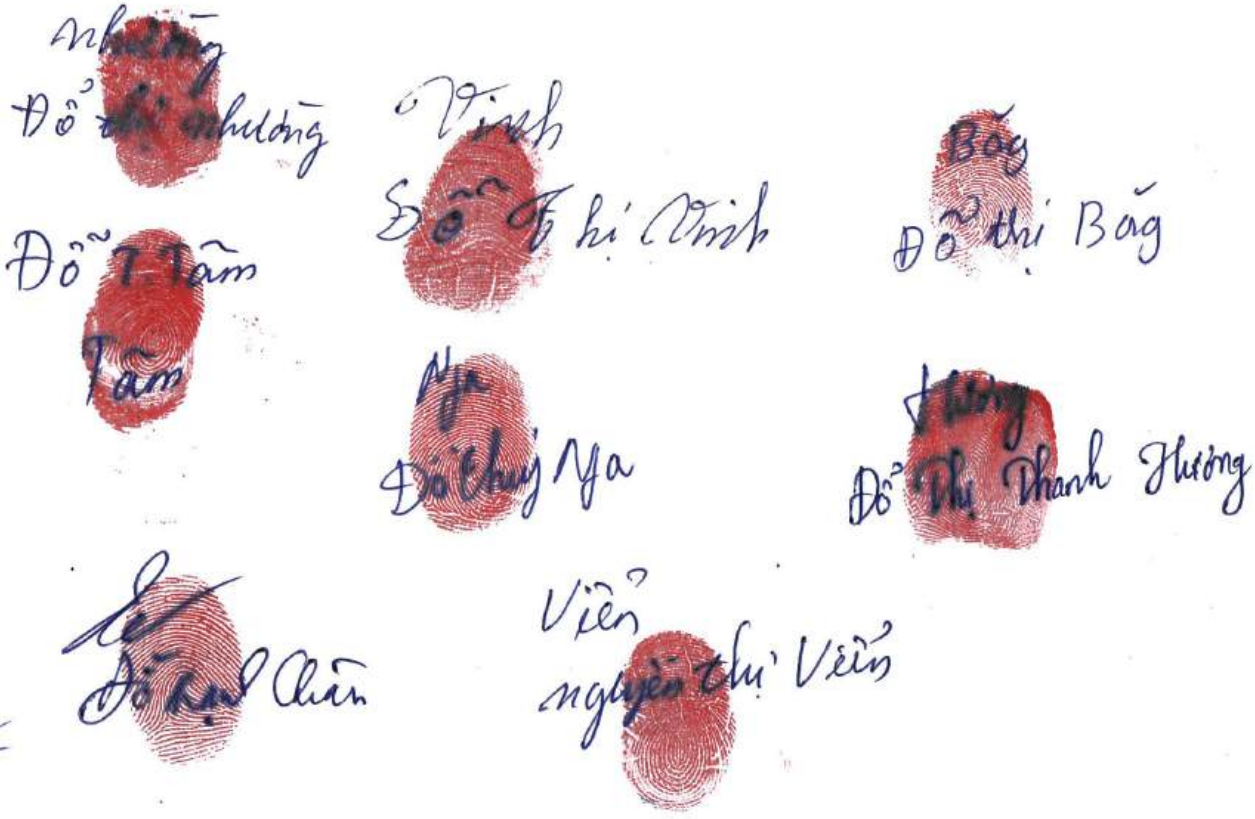
- Không ai trong chúng tôi có bất cứ hành vi nào dẫn đến việc bị truất quyền thừa kế theo quy định của Pháp luật.

- Di sản nêu trên không bị tranh chấp, không bị kê biên hoặc thu hồi theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền mà chủ sử dụng chưa chấp hành, và không được dùng để đảm bảo một nghĩa vụ nào khác.

- Thỏa thuận này do chúng tôi tự nguyện lập và việc phân chia di sản thừa kế không nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ tài sản nào của bất cứ ai.

- Chúng tôi đã tự đọc, nghe đọc lại toàn bộ văn bản, đã hiểu rõ trách nhiệm của mình khi lập văn bản và cùng tự nguyện ký tên dưới đây để làm bằng chứng.

NHỮNG NGƯỜI THAM GIA THỎA THUẬN



CHỨNG THỰC CHỮ KÝ

Ngày 21 tháng 04 năm 2025 (Bằng chữ: Ngày hai mốt, tháng tư, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm)

Tại: Trụ sở UBND xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Tôi Đặng Văn Chử, là Phó Chủ tịch UBND xã

CHỨNG THỰC

- Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế được lập bởi các ông(bà) có tên sau:

1. Bà Đỗ Thị Tâm ;Sinh ngày 01/10/1976; Thẻ CCCD số 034176000317.
2. Bà Đỗ Thị Băng; Sinh ngày: 01/01/1978; Thẻ CCCD số 034178008899.
3. Bà Đỗ Thị Nhường; Sinh ngày: 10/10/1952; Thẻ CCCD số 034152000900.
4. Bà Đỗ Thị Vinh; Sinh ngày: 20/11/1964; Thẻ CCCD số 034164006858.
5. Ông Đỗ Mạnh Quân; 08/10/1982; CCCD số 034082012589.
6. Bà Đỗ Thuý Nga; Sinh ngày 26/07/1984 CCCD số 034184023850.
7. Bà Đỗ Thị Thanh Hương; Sinh ngày: 19/12/1993; Thẻ CCCD số 034193012197.
8. Bà Nguyễn Thị Viển; Sinh ngày: 20/06/1960; Thẻ CCCD số 034160006917.

- Các ông bà có tên trên cam đoan không bỏ sót người thừa kế và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thỏa thuận phân chia di sản thừa kế.

- Tại thời điểm tiếp nhận hờ sơ yêu cầu chứng thực những người thỏa thuận phân chia thừa kế minh mẫn, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, tự nguyện thỏa thuận phân chia di sản và đã cùng ký và điểm chỉ vào văn bản thỏa thuận này trước mặt ông Hoàng Đình Oai- Công chức Tư pháp xã là người tiếp nhận hồ sơ.

Văn bản thỏa thuận phân chia di sản này được lập thành 03 bản chính mỗi bản chính gồm 02 tờ 04 trang cấp cho:

+ Người yêu cầu chứng thực 02 bản

+ Lưu tại UBND xã Đồng Tiến 01 bản.

Số chứng thực 148 ..quyển số 01/2025- SCT/HĐ

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ	PHÓ CHỦ TỊCH
Hoàng Đình Oai	*Đặng Văn Chử*

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN TỪ CHỐI NHẬN DI SẢN THỪA KẾ

Chúng tôi ký tên dưới đây là:
- Bà: **ĐỖ THỊ TÂM** Sinh năm: 1957
CCCD số: 034 157 018 833 do Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội cấp
Nơi thường trú: Thôn 3, xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk
Quan hệ với người để lại di sản thừa kế: là vợ của ông Đỗ Văn Nghĩa
- Ông: **ĐỖ THÁI BÌNH** Sinh năm: 1995
CCCD số: 034 095 018 343 do Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội cấp
Nơi thường trú: Thôn 3, xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk
Quan hệ với người để lại di sản thừa kế: là con của ông Đỗ Văn Nghĩa

Chúng tôi là người thừa kế theo pháp luật của ông Đỗ Văn Nghĩa, sinh năm 1947, chết ngày 01/01/1947 theo Trích lục khai tử số 57/TLKT do UBND xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 31/05/2024.

Di sản thừa kế mà chúng tôi được hưởng là phần quyền sử dụng đất (mà ông Đỗ Văn Nghĩa được hưởng thừa kế từ bố mẹ là ông Đỗ Văn Quanh, sinh năm 1918, chết ngày 10/10/2002 (theo trích lục khai tử số 386/TLKT-BS do UBND xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình cấp ngày 21/11/2024) và bà Phạm Thị Bông, sinh năm 1932, chết ngày 21/11/2018 (theo trích lục khai tử số 385/TLKT-BS do UBND xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình cấp ngày 21/11/2024)).

Thông tin thửa đất theo kết quả đo đạc chỉnh lý thửa đất của UBND xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình lập ngày 12/11/2024 cụ thể như sau:
- Thửa đất số: 705
- Tờ bản đồ: 26
- Địa chỉ tại: Thôn Quan Đình Bắc, xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.
- Tên chủ sử dụng đất: Ông Đỗ Văn Quanh và bà Phạm Thị Bông
- Diện tích: 663,4 m^2
- Loại đất: ONT 200,0 m^2; CLN: 463,4 m^2

(Hiện thửa đất nêu trên chưa làm thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất)

Nay chúng tôi tự nguyện từ chối nhận phần di sản thừa kế mà chúng tôi được hưởng từ di sản của ông Đỗ Văn Nghĩa để lại là phần quyền sử dụng đất đối với thửa đất nêu trên.

Chúng tôi xin cam đoan những thông tin về nhân thân đã ghi trong văn bản này là đúng sự thật và việc từ chối nhận các tài sản thừa kế này không nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ tài sản của mình đối với người khác.

Những người từ chối nhận di sản thừa kế
(Ký và ghi rõ họ tên)

Tâm

Đỗ Thị Tâm

Đỗ Thái Bình

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 20 tháng 03 năm 2025 (Bằng chữ: ngày hai mươi tháng ba năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm). Tại Văn phòng công chứng Đỗ Xuân Bình, địa chỉ: số 252 Lê Duẩn, Tp Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk.

Tôi ..... Bùi Thu Hiền ..... Công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

CHỨNG NHẬN:

Văn bản từ chối nhận di sản thừa kế này được lập các bởi Ông (Bà):

- Bà: **ĐỖ THỊ TÂM** Sinh năm: 1957

CCCD số: 034 157 018 833 do Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội cấp

Nơi thường trú: Thôn 3, xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk

Quan hệ với người để lại di sản thừa kế: là vợ của ông Đỗ Văn Nghĩa

- Ông: **ĐỖ THÁI BÌNH** Sinh năm: 1995

CCCD số: 034 095 018 343 do Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội cấp

Nơi thường trú: Thôn 3, xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk

Quan hệ với người để lại di sản thừa kế: là con của ông Đỗ Văn Nghĩa

- Các Ông (Bà) có tên nêu trên đã tự nguyện lập văn bản từ chối nhận di sản thừa kế này; cam đoan việc từ chối nhận di sản này không nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ tài sản của mình;

- Tại thời điểm ký/điểm chỉ vào văn bản này, Các Ông (Bà) có tên nêu trên có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;

- Các Ông (Bà) có tên nêu trên cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các giấy tờ đã cung cấp liên quan đến việc lập văn bản này;

- Mục đích, nội dung văn bản không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các Ông (Bà) có tên nêu trên đã tự đọc và nghe công chứng viên đọc lại văn bản này, đồng ý toàn bộ nội dung và đã ký tên vào văn bản trước mặt tôi; chữ ký và dấu điểm chỉ trong Văn bản đúng là chữ ký và dấu điểm chỉ của Các Ông (Bà) có tên nêu trên;

- Văn bản công chứng này được lập thành 03 (ba) bản chính, mỗi bản chính gồm 01 tờ, 02 trang, có giá trị pháp lý như nhau; người yêu cầu công chứng giữ 02 (hai) bản chính; 01 (một) bản chính lưu tại Văn phòng Công chứng Đỗ Xuân Bình, tỉnh Đăk Lăk

Số công chứng ..... quyển số 03/2025 TP/CC-SCC/HDGD

03 05 1

CÔNG CHỨNG VIÊN

S.Đ.K.H.Đ: 82 - C.T.H.D
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG ĐỖ XUÂN BÌNH
T.P BUÔN MA THUỘT - T. ĐẮK LẮK

CÔNG CHỨNG VIÊN
Bùi Thu Hiền

TỈNH HƯNG YÊN
UBND XÃ TÂN TIẾN

Số: 4509/2025/TLKT-BS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Tiến, ngày 14 tháng 10 năm 2025

TRÍCH LỤC KHAI TỬ
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: PHẠM THỊ MÀU

Ngày, tháng, năm sinh: 1926

Giới tính: Nữ Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân:

Giấy tờ tùy thân:

Đã chết vào lúc giờ phút, ngày 25/12/1947 ghi bằng chữ: Ngày hai mươi lăm, tháng mười hai, năm một nghìn chín trăm bốn mươi bảy

Nơi chết: Thôn Quan Đình Bắc, xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Đã được đăng ký khai tử tại: Ủy ban nhân dân Xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Số: 66 ngày 10 tháng 10 năm 2023

Thực hiện trích lục từ: Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC
(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ TÂN TIẾN TỈNH HƯNG YÊN

Nguyễn Văn Khánh

TỈNH HƯNG YÊN
UBND XÃ TÂN TIẾN

Số: 4500/2025/TLKT-BS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Tiến, ngày 13 tháng 10 năm 2025

TRÍCH LỤC KHAI TỬ
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: ĐỖ VĂN QUANH

Ngày, tháng, năm sinh: 1918

Giới tính: Nam Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân:

Giấy tờ tùy thân:

Đã chết vào lúc 06 giờ 20 phút, ngày 10/10/2002 ghi bằng chữ: Ngày mười, tháng mười, năm hai nghìn không trăm linh hai

Nơi chết: Tại gia đình xã Đồng Tiến

Đã được đăng ký khai tử tại: UBND xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Số: 32/2002 ngày 10 tháng 10 năm 2002

Thực hiện trích lục từ: Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC
(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Khánh

TỈNH THÁI BÌNH
HUYỆN QUỲNH PHỤ
UBND XÃ ĐỒNG TIẾN

Số: 226/TLKT-BS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tiến, ngày 09 tháng 10 năm 2023

TRÍCH LỤC KHAI TỬ
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: ĐÀO THỊ ĐỢI

Ngày, tháng, năm sinh: 1924

Giới tính: Nữ Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam.

Số định danh cá nhân:

Giấy tờ tùy thân:

Đã chết vào lúc giờ phút, ngày 22 tháng 06 năm 1965

Nơi chết: xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Nguyên nhân chết: Bệnh

Đã được đăng ký lại khai tử tại: Ủy ban nhân dân xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Số: 65 ngày 09/10/2023

Thực hiện việc trích lục từ: *Sổ đăng ký khai tử*

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC
(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)

CHỦ TỊCH UBND XÃ
Đặng Thanh Long

TỈNH THÁI BÌNH
HUYỆN QUỲNH PHỤ
UBND XÃ ĐỒNG TIẾN

Số: 233/TLKT-BS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tiến, ngày 09 tháng 10 năm 2023

TRÍCH LỤC KHAI TỬ
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: PHẠM THỊ BÔNG

Ngày, tháng, năm sinh: 1932

Giới tính: Nữ Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam.

Số định danh cá nhân:

Giấy tờ tùy thân:

Đã chết vào lúc 06 giờ 32 phút, ngày 21 tháng 11 năm 2018

Nơi chết: Xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Nguyên nhân chết: Bệnh

Đã được đăng ký khai tử tại: Ủy ban nhân dân xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Số: 52 ngày 28/11/2018

Thực hiện việc trích lục từ: *Sổ đăng ký khai tử.*

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC
(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)

U.B.N.D XÃ ĐỒNG TIẾN H. QUỲNH PHỤ T. THÁI BÌNH

CHỦ TỊCH UBND XÃ
Đặng Khánh Long

TỈNH THÁI BÌNH
HUYỆN QUỲNH PHỤ
UBND XÃ ĐỒNG TIẾN

Số: 228/TLKT-BS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tiến, ngày 09 tháng 10 năm 2023

TRÍCH LỤC KHAI TỬ
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: ĐỖ TIẾN SỸ

Ngày, tháng, năm sinh: 1950

Giới tính: Nam Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam.

Số định danh cá nhân:

Giấy tờ tùy thân:

Đã chết vào lúc giờ phút, ngày 27 tháng 05 năm 1972

Nơi chết: Mặt trận phía Nam

Nguyên nhân chết: Hy sinh vì sự nghiệp kháng chiến chống mỹ bảo vệ tổ quốc

Đã được đăng ký lại khai tử tại: Ủy ban nhân dân xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Số: 67 ngày 09/10/2023

Thực hiện việc trích lục từ: *Sổ đăng ký khai tử.*

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC
(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)

UBND XÃ ĐỒNG TIẾN H.QUỲNH PHỤ T.THÁI BÌNH

CHỦ TỊCH UBND XÃ

Đặng Thanh Long

TỈNH THÁI BÌNH
HUYỆN QUỲNH PHỤ
UBND XÃ ĐỒNG TIẾN

Số: 231/TLKT-BS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tiến, ngày 09 tháng 10 năm 2023

TRÍCH LỤC KHAI TỬ
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: ĐỖ TIẾN SƠN

Ngày, tháng, năm sinh: 1957

Giới tính: Nam Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam.

Số định danh cá nhân:

Giấy tờ tùy thân:

Đã chết vào lúc 11 giờ 50 phút, ngày 30 tháng 11 năm 2013

Nơi chết: Xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Nguyên nhân chết: Bệnh

Đã được đăng ký lại khai tử tại: Ủy ban nhân dân xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Số: 47 ngày 30/11/2013

Thực hiện việc trích lục từ: *Sổ đăng ký khai tử.*

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC
(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)

CHỦ TỊCH UBND XÃ
Vũ Thanh Long

TỈNH ĐẮK LẮK
HUYỆN CƯ KUIN
UBND XÃ EA TIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 57/TLKT

Ea Tiêu, ngày 31 tháng 05 năm 2024

TRÍCH LỤC KHAI TỬ

Họ, chữ đệm, tên: ĐỖ VĂN NGHĨA

Ngày, tháng, năm sinh: 01/01/1947

Giới tính: Nam Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân: 034047007479

Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số 034047007479, Cục CS QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 20/07/2022

Đã chết vào lúc 10 giờ 20 phút, ngày 21 tháng 05 năm 2024 ghi bằng chữ: Mười giờ, hai mươi phút, ngày hai mươi mốt, tháng năm, năm hai nghìn không trăm hai mươi tư

Nơi chết: Thôn 3, xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk

Giấy báo tử/Giấy tờ thay thế Giấy báo tử số ..... do ..... cấp ngày ...../...../.....

Họ, chữ đệm, tên người đi khai tử: ĐỖ THÁI BÌNH

Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số 034095018343, Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/08/2021

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC
(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ và đóng dấu)
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

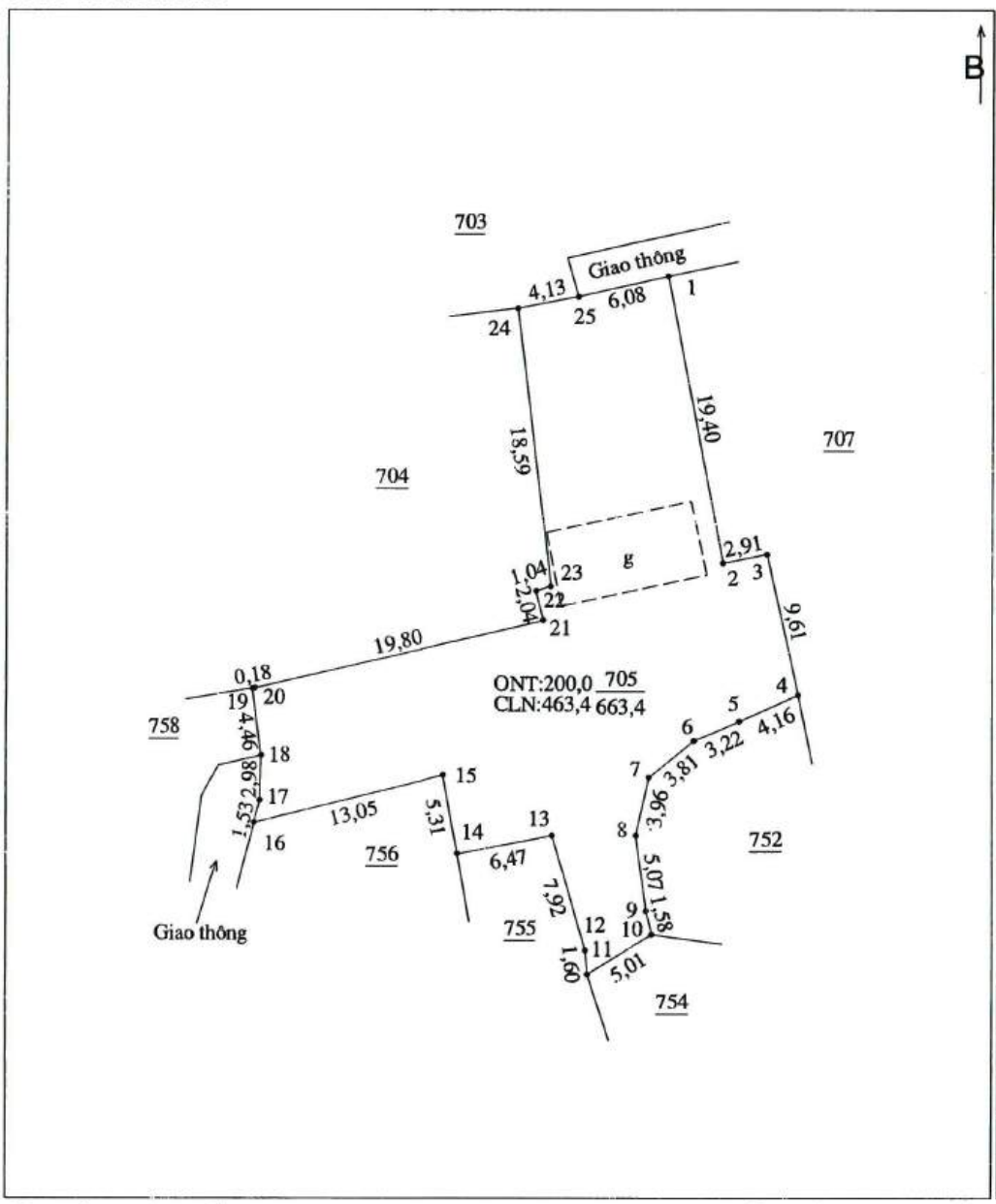
Hồ Viết Hùng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ ĐO ĐẠC ĐỊA CHÍNH THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 705 Tờ bản đồ số: 26
2. Diện tích: 663,4 m^2; Loại đất: ONT: 200,0m^2 ;CLN: 463,4m^2
3. Địa chỉ thửa đất: Thôn Quan Đình Bắc, Xã Đồng Tiến, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình
4. Tên chủ sử dụng đất: Ông Đỗ Văn Quanh và bà Phạm Thị Bông
5. Địa chỉ thường trú: Thôn Quan Đình Bắc, Xã Đồng Tiến, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình
6. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý:

7. Sơ đồ thửa đất:



Đỉnh thửa	Toạ độ		Khoảng cách (m)
	X	Y	
1	2277679,63	598372,60	19,40
2	2277660,56	598376,16	2,91
3	2277661,15	598379,01	9,61
4	2277651,76	598381,05	4,16
5	2277650,05	598377,26	3,22
6	2277648,74	598374,32	3,81
7	2277646,31	598371,39	3,96
8	2277642,44	598370,55	5,07
9	2277637,42	598371,23	1,58
10	2277635,88	598371,58	5,01
11	2277633,24	598367,32	1,60
12	2277634,83	598367,18	7,92
13	2277642,43	598364,96	6,47
14	2277641,23	598358,60	5,31
15	2277646,46	598357,66	13,05
16	2277643,32	598344,99	1,53
17	2277644,80	598345,38	2,98
18	2277647,78	598345,49	4,46
19	2277652,20	598344,88	0,18
20	2277652,23	598345,06	19,80
21	2277656,73	598364,34	2,04
22	2277658,71	598363,85	1,04
23	2277659,03	598364,84	18,59
24	2277677,49	598362,61	4,13
25	2277678,27	598366,67	6,08
1	2277679,63	598372,60	

10. Hồ sơ này chỉ có giá trị xác định diện tích hiện trạng thửa đất, không xác nhận quyền sử dụng đất.
11. Ranh giới do chủ sử dụng đất chỉ dẫn và chịu trách nhiệm.

Đồng Tiến, ngày 9 tháng 11 năm 2024

Công chức địa chính xã
(Ký, ghi rõ họ tên)

Vũ Thị Thuỷ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Văn Chử

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ
RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

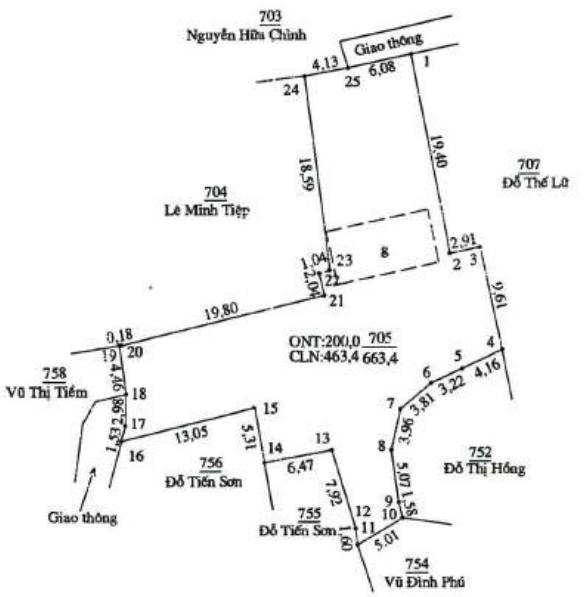
Ngày tháng năm 2024, đơn vị đo đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị): Đỗ Mạnh Quân

Đang sử dụng đất tại: Thôn Quan Đình Bắc, Xã Đông Tiến, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình
Địa chỉ thường trú: Thôn Quan Đình Bắc, Xã Đông Tiến, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình

Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liền kề, đơn vị đo đạc đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HOẠ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 705 Tờ bản đồ số: 26
2. Diện tích: 663,4 m²; Loại đất: ONT: 200,0m² ;CLN: 463,4m²



MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỬA ĐẤT

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề	Đồng ý *(Ký tên)*	Không đồng ý *(Lý do không đồng ý)*
1	UBND xã/thị trấn		
2	Nguyễn Hữu Chỉnh		
3	Đỗ Thế Lữ		
4	Đỗ Thị Hồng		
5	Vũ Đình Vĩnh		
6	Đỗ Tiến Sơn		
7	Vũ Thị Tiếm		
8	Lê Minh Tiệp		
9			
10			
11			

**Chủ sử dụng đất chịu trách nhiệm về chữ ký của các hộ liền kề*

TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỬA ĐẤT TỪ KHI CẤP GCN (NẾU CÓ)

Người sử dụng đất *(Ký, ghi rõ họ tên)*	Cán bộ địa chính xã/thị trấn *(Ký, ghi rõ họ tên)*	Cán bộ đo đạc *(Ký, ghi rõ họ tên)*
Đỗ Mạnh Quân	Vũ Thị Thuỷ	Phạm Công Thức

...\tltddc00705-26 (1).dgn Nov. 12, 2024 10:29:32

Họ và Tên	Tổng Thửa
51. Ngô văn Xá	420
" Đức	335
" Vinh	220
" Phấn	593
" Hiếu	344
" Lâm	480
" Chính	230
Lê Thị Hai.	568
Ngô văn Bang	299
" Sáu	351
Ngô văn Đạt.	395
" Ngân	473
Đỗ văn Quảng	660
Lại Thị Cốt	755
Phạm Thị Nương	520
Vũ Việt Vinh	490
" Thu	505
Lê văn Cung.	481
Phùng Thị Chỗ.	470
Lê văn Bu.	518
" Hồ	580
" Nhem	345
Đỗ văn giới	390
Phùng văn Phấn	335
75 Vũ văn Hảo	370
	11.125

Sao sổ giao đất ổ thước ngày 15/10/1993 xã Đại Đồng

CBĐC

UBND XÃ

Vũ Thị Thung

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Đặng Văn Chúc


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
Citizen Identity Card
Số / No.: 044183003624
Họ và tên / Full name:
NGUYỄN THỊ LAN
Ngày sinh / Date of birth: 03/06/1983
Giới tính / Sex: Nữ
Quốc tịch / Nationality: Việt Nam
Quê quán / Place of origin:
Phúc Trạch, Bố Trạch, Quảng Bình
Nơi thường trú / Place of residence:
Quan Đình Bắc
Đồng Tiến, Quỳnh Phụ, Thái Bình
Có giá trị đến / Date of expiry: 03/06/2043


Đặc điểm nhận dạng / Personal identification:
Nốt ruồi C 1 cm trên mép phải
Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 16/08/2021
CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
Ngón trỏ trái
Ngón trỏ phải
Tô Văn Huệ
IDVNM183003624904418300362 4<<5
8306030F4306032VNM<<<<<<<<<<<8
NGUYEN<<THI<LAN<<<<<<<<<<<<<<


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
Citizen Identity Card

Số / No. 034082012589

Họ và tên / Full name:
ĐỖ MẠNH QUÂN

Ngày sinh / Date of birth: 08/10/1982

Giới tính / Sex: Nam Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Quê quán / Place of origin:
Đồng Tiến, Quỳnh Phụ, Thái Bình

Nơi thường trú / Place of residence: Quán Đình Bắc
Đồng Tiến, Quỳnh Phụ, Thái Bình

Có giá trị đến / Date of expiry: 08/10/2042


Tô Văn Huệ

IDVNM082012589034082012589<<2
8210081M4210083VNM<<<<<<<<<<<0
DO<<MANH<QUAN<<<<<<<<<<<<<<<<